

Số: /KH-UBND

Xuân TrúC, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước xã Xuân TrúC năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 31/12/2024 của UBND huyện Ân Thi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Ân Thi năm 2025.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước xã Xuân TrúC năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030.

2. Yêu cầu

a) Cán bộ, công chức và Bộ phận một cửa UBND xã Xuân TrúC xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên trên cơ sở tình hình thực tế của cơ quan mình để triển khai thực hiện. Các nội dung CCHC phải được triển khai đồng bộ; xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

b) Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của UBND xã trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; đảm bảo nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

c) Kế thừa, phát huy những kinh nghiệm, ưu điểm, kết quả đạt được trong CCHC của UBND xã vừa qua; chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý hành chính nhà nước.

II. MỤC TIÊU

1. Cải cách thể chế

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do cấp xã ban hành đảm bảo trình tự, thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

- 100% các văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

- 100% văn bản QPPL còn hiệu lực thi hành được cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

- 100% các Quyết định của UBND xã được kiểm tra ngay sau khi được ban hành.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Trên 98% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn hoặc trước hạn, 100% hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn phải thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức đúng quy định.

- 100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được số hoá trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định đối với các TTHC bắt buộc phải số hoá. Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 100% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- 100% hồ sơ TTHC phát sinh giữa các cơ quan, tổ chức có đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

- 100% hồ sơ TTHC giải quyết ở cấp xã được cập nhật kịp thời trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và đồng bộ, công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình, trong đó ít nhất 80% TTHC được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; phân đầu tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình đạt từ 70% trở lên.

- Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 60% trở lên trên tổng số giao dịch thanh toán có phát sinh phí, lệ phí TTHC.

- 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã, Chủ tịch UBND xã được tổ chức tiếp nhận, xử lý, công khai kết quả xử lý theo đúng quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Quản lý, sử dụng có hiệu quả biên chế, tổ chức bộ máy, vị trí việc làm.

b) Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Triển khai thực hiện, sắp xếp cơ cấu cán bộ, công chức xã đúng theo Danh mục vị trí việc làm được phê duyệt.

- 100% cán bộ, công chức xã thực hiện trao đổi hoàn toàn lượng công việc trên môi trường mạng.

- 100% cán bộ, công chức cấp xã được đánh giá, xếp loại gắn phân công nhiệm vụ, sản phẩm công việc hằng tháng theo Quy định số 1071-QĐ/TU ngày 05/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

- Kịp thời thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành cho 100% cán bộ, công chức cấp xã.

- 100% cán bộ, công chức cấp xã được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo quy định.

- Hoàn thành việc cập nhật Cơ sở dữ liệu 100% CBCC của xã bảo đảm theo quy định, đồng bộ, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC của Bộ Nội vụ, sử dụng, khai thác Cơ sở dữ liệu bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

- 85% cán bộ cấp xã; 100% công chức cấp xã đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

5. Cải cách tài chính công

- Phấn đấu giải ngân vốn đầu tư công tối thiểu 95% kế hoạch được giao.

- Tăng tự bảo đảm chi thường xuyên. Tăng mức độ tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp được giao tự chủ một phần chi thường xuyên.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) 100% sử dụng hiệu quả mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

b) 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử; 100% văn bản điện tử gửi, nhận trên môi trường mạng được ký số đầy đủ theo quy định của nhà nước (trừ văn bản mật).

c) Tỷ lệ hồ sơ công việc được tạo lập trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) tại cấp xã đạt 60%.

d) 100% chế độ báo cáo và 100% cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng thực hiện các chế độ báo cáo theo quy định thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Hưng Yên, có tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

đ) 50% cuộc giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý được thực hiện qua môi trường mạng (bằng hình thức báo cáo và trực tiếp trên các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh).

e) 100% hệ thống hội nghị truyền hình được kết nối từ Trung ương đến địa phương, từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã được vận hành ổn định, bảo đảm chất lượng.

g) 100% Công thông tin điện tử của xã cấp cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của cấp xã.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, cụ thể, khả thi.

c) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

d) Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành làm cơ sở tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ và hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trên địa bàn xã. Tiếp tục tập trung quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục

vụ người dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 08/CTUBND ngày 21/8/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác về cải cách, kiểm soát TTHC.

b) Thường xuyên rà soát, kiện toàn, tập huấn nghiệp vụ và bảo đảm chế độ cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC; cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa UBND xã.

c) Bảo đảm công bố, công khai đầy đủ, chính xác, kịp thời các TTHC theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, tìm hiểu, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

d) Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại UBND xã. Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp giữa cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC, nhất là các nhóm TTHC, dịch vụ công liên thông; hạn chế đến mức thấp nhất việc giải quyết hồ sơ TTHC quá thời hạn quy định. Trong trường hợp giải quyết quá hạn, phải thực hiện nghiêm túc trách nhiệm xin lỗi cá nhân, tổ chức và trách nhiệm giải trình với cơ quan nhà nước cấp trên theo quy định.

e) Tập trung nguồn lực đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm.

g) Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2025 của xã bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm trên cơ sở chú trọng sự phát hiện, đề xuất của các cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC và ý kiến phản ánh của cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC.

h) Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

i) Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

k) Thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo về công tác kiểm soát TTHC theo quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả gắn với thực hiện tinh giản biên chế cán bộ, công chức cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức xã theo đúng quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn.

- Tập trung triển khai đồng bộ, toàn diện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về tổ chức bộ máy, biên chế. Trọng tâm là thực hiện các Chương trình, Kế hoạch, Quyết định của tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với mục tiêu tinh giản biên chế; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 11/11/2022 của UBND tỉnh xây dựng, phê duyệt Đề án tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2023-2025.

- Triển khai hiệu quả các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 383/2023/NQHĐND ngày 06/7/2023 quy định về hỗ trợ cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc, chuyển công tác giai đoạn 2023-2026;

4. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, khung năng lực, bản mô tả vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã Xuân Trúc để làm cơ sở xác định biên chế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn.

- Triển khai thực hiện chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã Xuân Trúc năm 2025.

- Thực hiện các quy định về công tác cán bộ theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị; đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ, công chức đảm bảo đúng quy định.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức xã bảo đảm theo quy định.

- Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm.

5. Cải cách tài chính công

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: Số 208-KH/TU ngày 07/7/2023, số 209-KH/TU ngày 07/7/2023; Chương trình hành động số 133/CTr-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh

phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn.

- Tập trung giải quyết công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư kịp thời, đúng quy định cho người dân, bảo đảm đúng pháp luật và hài hòa lợi ích của Nhà nước và người dân.

- Thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư công. Kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tiếp tục đảm bảo hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, các hệ thống thông tin dùng chung và các hệ thống chuyên ngành hoạt động ổn định; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin khi sử dụng các ứng dụng và trong triển khai ứng dụng mới.

b) Các văn bản điện tử gửi trên môi trường mạng (qua các ứng dụng khác nhau) phải được ký số đầy đủ, bao gồm có đủ chữ ký số của lãnh đạo và ký số của cơ quan (dấu của cơ quan). Các tài liệu liên quan đến công việc chuyên môn nghiệp vụ phải được tạo lập hồ sơ công việc ngay khi bắt đầu thực hiện.

c) Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025 đảm bảo đúng tiến độ, đồng bộ và phát huy hiệu quả.

d) Cung cấp đầy đủ thông tin tại các chuyên mục cụ thể trên Cổng thông tin điện tử của xã theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ phục vụ tra cứu, tìm kiếm thông tin, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên môi trường mạng tại địa chỉ <https://xuantruc.anthi.hungyen.gov.vn/>

đ) Tiếp tục duy trì Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến cấp xã.

e) Rà soát các TTHC đủ điều kiện tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hoàn toàn trực tuyến để cung cấp dưới dạng Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên cổng Dịch vụ công tỉnh và được đồng bộ danh mục TTHC với cổng Dịch vụ công quốc gia.

(Nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn Phòng thống kê

- Theo dõi việc thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2025 trên địa bàn xã đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ.

- Tham mưu trình chủ tịch UBND xã các biện pháp đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn xã để đạt hiệu quả cao.

- Chủ trì, phối hợp với các cán bộ, công chức có liên quan tham mưu và kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; phân cấp quản lý nhà nước (QLNN) về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, vị trí việc làm, quản lý công vụ, cán bộ, công chức.

- Phối hợp với công chức văn hoá thông tin, trưởng đài truyền thanh xã triển khai công tác thông tin và tuyên truyền về CCHC.

- Chủ trì, phối hợp với các cán bộ, công chức có liên quan tham mưu thực hiện tự chấm điểm Chỉ số CCHC cấp xã theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cán bộ, công chức có liên quan tham mưu triển khai hoạt động kiểm soát TTHC tại UBND xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cán bộ, công chức có liên quan thực hiện chuyển đổi áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Công chức văn hoá thông tin, cán bộ, công chức có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

2. Công chức Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với cán bộ, công chức có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế.

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức trên địa bàn xã.

3. Công chức Tài chính - Kế toán

- Chủ trì, phối hợp với cán bộ, công chức có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách tài chính công; phân cấp QLNN về quản lý ngân sách nhà nước, quản lý nợ công, phí và lệ phí, tài sản công. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC của xã theo kế hoạch.

3. Công chức Văn hóa và Thông tin

- Thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền cải cách hành chính, chuyển đổi số trên địa bàn xã. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức; thúc đẩy việc cung cấp và giới thiệu đầy đủ việc cung ứng các dịch vụ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, dịch vụ bưu chính công ích để người dân, tổ chức biết được và thường xuyên sử dụng.

- Phối hợp với Công chức Văn phòng thống kê thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

4. Trưởng đài truyền thanh xã

Xây dựng chuyên mục về CCHC để tăng cường tuyên truyền các nội dung về CCHC nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác CCHC thực hiện tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã;

5. 03 Khối trường (Mầm Non, Tiểu học, THCS)

Thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công trong lĩnh vực giáo dục (thanh toán trực tuyến học phí...).

UBND xã yêu cầu các cán bộ, công chức xã, 03 khối trường nghiêm túc thực hiện kế hoạch này. Việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính là một trong những tiêu chí để bình xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của cán bộ, công chức. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh qua Công chức Văn phòng để tổng hợp báo cáo UBND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Cán bộ, công chức xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Đắc Quý